

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ MỸ THO  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 04-02-2021

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị  
V và anh Nghiệp”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hoàng Yến.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Lê Thị Thu Yến.
2. Ông Từ Ngọc Viễn.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Nhật Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang*** tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 800/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Hồng V, sinh năm 1983 (Có mặt);  
Địa chỉ: 139 Tổ M Ấp B, xã T, thành phố M1, Tiền Giang.
2. *Bị đơn:* Anh Bùi Xuân Ng, sinh năm 1981 (Vắng mặt);  
Địa chỉ: 139 Tổ M Ấp B, xã T, thành phố M1, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn ly hôn đề ngày 23 tháng 11 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Lê Thị Hồng V trình bày:* Chị và anh Ng cưới nhau, có đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang vào năm 2003. Chị và anh Ng sống với nhau hạnh phúc, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân anh Ng không lo lao động, quan tâm cuộc sống gia đình nên gia đình rất khó khăn về kinh tế. Trong khi đó chỉ một mình chị xoay sở làm việc tăng ca để có tiền lo chi phí sinh hoạt trong gia đình và nuôi con nên xảy ra bất đồng ý kiến, dẫn đến cãi nhau nên chị và anh Ng sống ly thân từ tháng 07 năm 2020. Chị cảm thấy tình cảm vợ chồng với anh Ng không còn, không thể duy trì quan hệ hôn nhân nên yêu cầu được ly hôn với anh Nghiệp. Chị và anh Ng có hai cháu tên Bùi Lê Tấn L sinh năm 2002 đã trưởng thành và Bùi Văn D sinh ngày

07 tháng 4 năm 2007. Chị V yêu cầu nuôi dưỡng cháu D, không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi con chung. Chị và anh Ng không có tài sản chung, không nợ chung.

\* Anh Bùi Xuân Ng từ khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Ng không gửi văn bản nêu ý kiến của mình và vắng mặt không rõ lý do.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm về việc giải quyết vụ án:* Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng tuân theo pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Về nội dung theo lập luận nêu tại bài phát biểu. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Đề nghị chấp nhận yêu cầu chị V, cho chị V ly hôn với anh Ng. Giao cháu Bùi Văn D sinh ngày 07 tháng 4 năm 2007 cho chị V nuôi dưỡng. Anh Ng không cấp dưỡng nuôi con do chị V không có yêu cầu. Về tài sản và nợ chung, chị V trình bày không có, không đặt ra xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu của chị Lê Thị Hồng V về tranh chấp ly hôn, nuôi con với anh Bùi Xuân Ng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[2] Tại phiên tòa, anh Bùi Xuân Ng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Ng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh Ng tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn năm 2003 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang là hôn nhân hợp pháp. Sau khi xác lập hôn nhân chị V và anh Ng sống với nhau hạnh phúc. Đến năm 2019, chị V và anh Ng xảy ra bất đồng ý kiến, không thể hòa hợp nên chị V sống ly thân với anh Ng. Tại phiên tòa chị V xác định không còn thương yêu anh Ng, chỉ có tình nghĩa với nhau. Đồng thời khoảng thời gian chị V và anh Ng sống ly thân đến nay cả hai anh chị vẫn không hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Cho thấy sự quan tâm, chăm sóc của anh Ng dành và chị V dành cho nhau không còn nên không thể duy trì cuộc sống chung. Ngoài ra từ khi thụ lý vụ án cho đến nay, anh Ng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến của mình về việc chị V yêu cầu ly hôn với anh và nêu biện pháp hàn gắn duy trì quan hệ hôn nhân với chị V. Do đó chị V yêu cầu được ly hôn anh Ng là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Bùi Lê Tấn L sinh năm 2002 đã trưởng thành, không đặt ra xem xét. Đối với cháu Bùi Văn D sinh ngày 07 tháng 4 năm 2007, chị V yêu cầu được nuôi dưỡng.

Xét thấy, trong thời gian chị V và anh Ng sống ly thân, cháu D do chị V chăm sóc nuôi dưỡng, cháu được đến trường, có cuộc sống ổn định. Đồng thời cháu D có văn bản đề ngày 04/02/2021 trình bày có nguyện vọng ở với mẹ. Để ổn định tâm lý, sinh hoạt, nơi ở cho cháu D, giao cháu cho chị V nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu D. Vì vậy, yêu cầu nuôi dưỡng cháu D của chị V là có cơ sở và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị V có việc làm, thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi con nên anh không yêu cầu anh Ng cấp dưỡng nuôi cháu D, không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản và nợ chung: Chị V trình bày không có, không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Chị V phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm.

[7] Ý kiến của kiểm sát viên phù hợp với qui định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 51, 56, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị Hồng V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Lê Thị Hồng V ly hôn với anh Bùi Xuân Ng.

2. Về nuôi con chung: Bùi Lê Tấn L sinh năm 2002 đã trưởng thành, không đặt ra xem xét. Giao cháu Bùi Văn D sinh ngày 07 tháng 4 năm 2007 cho chị V nuôi dưỡng theo nguyện vọng của con. Anh Ng không cấp dưỡng nuôi con do chị V chưa có yêu cầu.

Không ai được quyền cản trở anh Ng thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về tài sản và nợ chung: Chị V trình không có, không đặt ra xem xét.

4. Về án phí: Chị V phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu

tiền số 02440 ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, như vậy chị V đã nộp xong.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSDND TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP. Mỹ Tho, Tiền Giang;
- UBND Phường 7, TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Hoàng Yến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoàng Yến**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hoàng Yến**















